

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3281**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **28** tháng **12** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v **Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh:**
Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm
Cao chè vàng, Cao cà gai leo và Cà phê tại Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 98/TTr-SKH-CN ngày 27/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bắt đầu thực hiện năm 2023 với các nội dung sau:

1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm Cao chè vàng, Cao cà gai leo và Cà phê tại Quảng Trị.

2. Tổ chức, cá nhân chủ trì:

- Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên.

- Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Dương Thị Tình.

3. Thời gian thực hiện: 24 tháng (kể từ ngày ký hợp đồng).

4. Nội dung nghiên cứu:

Nội dung 1. Điều tra, đánh giá thực trạng sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm cao Chè vàng, cao Cà gai leo và Cà phê tại huyện Hướng Hóa và Cam Lộ của tỉnh Quảng Trị.

Chuyên đề 1: Cơ sở lý luận và các mô hình thực tiễn về liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị cho sản phẩm nông sản.

Chuyên đề 2: Thực trạng phát triển sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, phân tích những yếu tố ảnh hưởng, đánh giá những thành công, hạn chế, thuận lợi, khó khăn đến liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị cho sản phẩm Cao chè vàng tại huyện Cam Lộ.

Chuyên đề 3: Thực trạng phát triển sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, phân tích những yếu tố ảnh hưởng, đánh giá những thành công, hạn chế, thuận lợi, khó khăn đến liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị cho sản phẩm Cao Cà gai leo tại huyện Cam Lộ.

Chuyên đề 4: Thực trạng phát triển sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, phân tích những yếu tố ảnh hưởng, đánh giá những thành công, hạn chế, thuận lợi, khó khăn đến liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị cho sản phẩm Cà phê tại huyện Hướng Hóa.

Nội dung 2. Đánh giá, lựa chọn mô hình nhằm nâng cao chuỗi giá trị và nhân rộng mô hình sản phẩm Cao chè vàng, Cao cà gai leo và Cà phê.

Chuyên đề 5: Nâng cao chuỗi giá trị cho mô hình sản phẩm Cao chè vàng huyện Cam Lộ.

Chuyên đề 6: Nâng cao chuỗi giá trị cho mô hình sản phẩm Cao cà gai leo huyện Cam Lộ.

Chuyên đề 7: Nâng cao chuỗi giá trị cho mô hình sản phẩm Cà phê huyện Hướng Hóa.

Nội dung 3. Tập huấn kiến thức về chuỗi giá trị, quản trị kinh doanh, marketing, quảng bá tiêu thụ sản phẩm.

- Tổ chức tập huấn 01 lớp tập huấn tại huyện Cam Lộ, cụ thể:

+ Số lượng: 50 người (1ngày/lớp). Địa điểm: tại huyện Cam Lộ.

+ Thành phần: đại diện cán bộ Phòng Nông Nghiệp & PTNT cấp huyện, Phòng Kinh tế hạ tầng, các xã địa bàn điều tra và các hộ dân sản xuất Chè vàng, Cà gai leo; Doanh nghiệp, HTX có sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Cao chè vàng, Cao cà gai leo huyện Cam Lộ.

- Tổ chức tập huấn 01 lớp tập huấn tại huyện Hướng Hóa, cụ thể:

+ Số lượng: 50 người (1ngày/lớp). Địa điểm: tại huyện Hướng Hóa.

+ Thành phần: đại diện cán bộ Phòng Nông Nghiệp & PTNT cấp huyện, Phòng Kinh tế hạ tầng, các xã địa bàn điều tra và các hộ dân sản xuất Cà phê, DN, HTX có sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Cà phê huyện Hướng Hóa.

Nội dung 4. Thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại nhằm nâng cao giá trị cho các sản phẩm.

Chuyên đề 8: Vai trò quan trọng của hoạt động xúc tiến thương mại trong việc nâng cao giá trị kinh tế cho mô hình chuỗi giá trị sản phẩm Cao chè vàng, Cao Cà gai leo và Cà phê tỉnh Quảng Trị.

Nội dung 5. Đề xuất giải pháp nâng cao chuỗi giá trị và nhân rộng mô hình sản phẩm Cao chè vàng, Cao Cà gai leo và Cà phê.

Chuyên đề 9: Tiềm năng, triển vọng và định hướng phát triển, đề xuất giải pháp nâng cao chuỗi giá trị cho sản phẩm cao Chè vàng tỉnh Quảng Trị.

Chuyên đề 10: Tiềm năng, triển vọng và định hướng phát triển, đề xuất giải pháp nâng cao chuỗi giá trị cho sản phẩm cao Cà gai leo tỉnh Quảng Trị.

Chuyên đề 11: Tiềm năng, triển vọng và định hướng phát triển, đề xuất giải pháp nâng cao chuỗi giá trị cho sản phẩm Cà phê tỉnh Quảng Trị.

Nội dung 6. Tổ chức Hội thảo khoa học: “*Thực trạng và giải pháp nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm cao Chè vàng, cao Cà gai leo và Cà phê tại Quảng Trị*”.

5. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ: 702.000.000 đồng (Bảy trăm lẻ hai triệu đồng). Trong đó:

- Nguồn sự nghiệp KH&CN tỉnh: 702.000.000 đồng.
- Nguồn khác: Không có.

Điều 2. Phân công thực hiện

1. Chủ nhiệm nhiệm vụ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng nội dung đề cương thuyết minh đã được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt.

2. Cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ trực tiếp điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho chủ nhiệm nhiệm vụ và các cộng sự thực hiện nội dung nghiên cứu của đề tài; chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc chủ nhiệm nhiệm vụ triển khai thực hiện công việc theo nội dung và tiến độ của thuyết minh đề tài đã phê duyệt; chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định hiện hành.

3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện nhiệm vụ; Chủ trì kiểm tra định kỳ và đột xuất quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; Thành lập Hội đồng KH&CN chuyên ngành đánh giá, nghiệm thu kết quả của nhiệm vụ theo đúng quy định; phối hợp với Sở Tài chính tổ chức duyệt quyết toán nhiệm vụ và xử lý tài sản đề tài (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

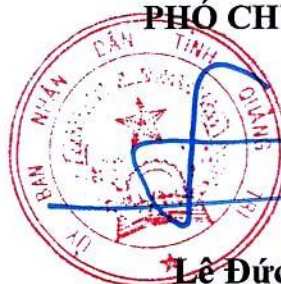
Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, KGVX. *pho*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Tiên